

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 7 - 2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thống
2. Ông Đinh Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Giang Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 281/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và thông báo mở lại phiên tòa số: 21/TB-TA ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T - sinh năm 1987. Có mặt.

Trú tại: Bản Din, xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên , tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Phi H – sinh năm 1987. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 17-12-2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Phạm Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Ngô Phi H trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 01/7/2011. Quá trình chung sống hạnh phúc bình thường đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, mặc dù hai bên

đã tìm mọi cách khắc phục hòa giải nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn không cải thiện và hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Ngô Phi H không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Phi H.

Về nuôi con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Ngô Phương T, sinh ngày 31- 5-2011 và Ngô Phi H, sinh ngày 04 -11-2012. Chị có nguyện được nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Ngô Phi H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Phạm Thị T để xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn với anh Ngô Phi H. Về nuôi con chung: Giao có 02 con chung là Ngô Phương T, sinh ngày 31- 5-2011 và Ngô Phi H, sinh ngày 04 - 11-2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn là anh Ngô Phi H có hộ khẩu thường trú tại tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y.

Bị đơn anh Ngô Phi H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị T và anh Ngô Phi H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị T cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, mặc dù hai bên đã tìm mọi cách

khắc phục hòa giải nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn không thay đổi và hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay không ai còn quan tâm đến ai.

Anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt, thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Phạm Thị T và anh Ngô Phi H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị T là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Ngô Phi H.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị T và anh H có 02 con chung là Ngô Phương T, sinh ngày 31- 5-2011 và Ngô Phi H, sinh ngày 04 - 11-2012. Ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị T và nguyện vọng của các cháu nếu bố mẹ ly hôn thì được ở với mẹ là có cơ sở. Bởi lẽ hiện nay hai cháu vẫn ở với chị T, anh H từ khi ly thân từ năm 2017 cho đến nay không thăm hỏi, cấp dưỡng con, mặt khác anh H không đến Tòa án nên không thể hiện được nguyện vọng của mình về con chung do đó để bảo đảm quyền lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên xét cần giao cả hai cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị T.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Phạm Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về hôn nhân*: Chị Phạm Thị T được ly hôn anh Ngô Phi H.

2. *Về nuôi con chung*: Giao hai con chung là Ngô Phương T, sinh ngày 31- 5-2011 và Ngô Phi H, sinh ngày 04 - 11-2012 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai

số 0002748 ngày 17-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Xác nhận đã nộp đủ).

Chị Phạm Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Phi H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- THA dân sự huyện;
- Các đ- ơng sự;
- UBND thị trấn Y;
- L- u HS,TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Kim Sơn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã Tích Cốc;
- L- u HS,TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thanh Nga

